TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 114/2018/HSST
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Sùng A Xà.

- *Thẩm phán:* Ông Lương Tiến Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân có:*

1. Ông Dương Phong Ba, cán bộ hưu trí.

2. Bà Nguyễn Thị Khuyên, cán bộ hưu trí.

3. Bà Đinh Thị Kim Phượng, Trưởng ban tuyên giáo, tỉnh Đoàn Điện Biên.

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vi Tố Uyên, Thư ký toà án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên có:* Bà Lò Thị Hoài Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2018/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phồng Chàn C (Tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh năm: 1984 tại huyện S, tỉnh L.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản S1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm nương; con ông: Phồng Xuân P, sinh năm: 1958 và bà Phồng Mùi T (đã chết); bị cáo có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; có vợ: Phồng Mùi K, sinh năm 1986 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt để tạm giữ ngày 03/7/2018 và bị tạm giam từ ngày 11/7/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo có ông: Phùng Việt Hoa, Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Người bị hại: Lý Cáo P, sinh ngày:03/10/2003; trú tại S1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lý Cáo P: Bà Phùng Mùi D, sinh năm 1978.

Trú tại: bản S1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên là mẹ đẻ của Lý Cáo P (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Ông Bùi Đình Minh, Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Tẩn Tàng Ch, sinh năm: 1970.

Trú tại: Bản S2, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Tẩn Ông L, sinh năm 1996, trú tại bản S2, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

2. Phùng Cáo P, sinh năm 1996, trú tại bản H, xã N,huyện N, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

3. Phồng Mùi K, sinh năm 1986, trú tại bản S1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Người phiên dịch tiếng dân tộc Dao cho người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Chảo Lù Lang, sinh năm: 1997. Tạm trú tại: Phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 02/7/2018, tại nhà Lý Mẩy P ở bản S1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên, Phồng Chàn C đã dùng dao quắm có chiều dài 91cm, cán bằng gỗ dài 51cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, lưỡi sắc, bản rộng nhất 07 cm, mũi dao cong là hung khí nguy hiểm chém một phát rất mạnh vào vùng từ chán trái đến đỉnh chẩm trái (là vùng trọng yếu trên cơ thể) và một phát trúng vào 1/3 mặt trước cẳng chân phải của Lý Cáo P gây tổn thương cơ thể tỷ lệ 64 % sức khỏe.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/TgT ngày 29/9/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Điện Biên kết luận:

- 02 (hai) sẹo phần mềm như đã mô tả trên = 8 %.

- Tổn thương nhu mô não vùng thái dương đỉnh trái kích thước: 39mm x 24mm, xu hướng dịch hóa. Điện não đồ trong giới hạn bình thường = 40 %.

- Khuyết xương hộp sọ sau phẫu thuật sọ não vùng thái dương đỉnh trái kích thước: 64mm x 59mm = 26 %.

- Gẫy 1/3 trên thân xương chày cẳng chân phải = 11 %.

Áp dụng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Lý Cáo P theo phương pháp cộng là 63,64 % (làm tròn 64 %).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Lý Cáo P hiện tại là: 64 % (sáu mươi bốn phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định số 3770/C09 (TT3) ngày 21/8/2018 của Viện khoa học hình sự đã kết luận: Trên lưỡi dao quắm ghi thu giữ tại hiện trường có bám, dính máu người và là máu của Lý Cáo P.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số 178/GĐ-PY ngày 23/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Con dao như mô tả ở trên có thể gây nên các thương tích cho Lý Cáo P và phù hợp với đặc điểm hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc gây nên như mô tả trong hồ sơ bệnh án, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và trong Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/TgT ngày 29/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-P2 ngày 01/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Phồng Chàn C ra trước Tòa án nhân tỉnh Điện Biên về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và quyết định truy tố. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Xử phạt bị cáo Phồng Chàn C từ 13 năm đến 14 năm tù về tội "Giết người". Tịch thu vật chứng tiêu hủy; trả điện thoại di động cho người bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng như đề nghị của Kiểm sát viên. Tuy nhiên, luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự về phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự để xử phạt nghiêm đối với bị cáo đã có hành vi "giết người" đối với người cháu của bị cáo là người chưa thành niên. Người bị hại không chết là do ngoài ý muốn đã gây ra cho người bị hại tổn thương 64 % sức khỏe.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị: Yêu cầu bị cáo bồi thường sức khỏe cho người bị hại thêm số tiền là 15 (mười lăm) triệu đồng; về mức hình phạt đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án từ 6 năm đến 7 năm tù.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Tẩn Tàng Ch có đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung đơn là đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì thêm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên, không bổ sung lời bào chữa của Luật sư bào chữa. Nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng; hành vi tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng; hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật. Các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Qua quá trình điều tra xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phồng Chàn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát vừa công bố là đúng. Lời khai nhận tội của bị cáo ở tại phiên tòa đã phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường (BL63-68), biên bản thực nghiệm điều tra (BL.93-.96), phù hợp với biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, phù hợp với bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/TgT ngày 29/9/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Điện Biên đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Lý Cáo P hiện tại là 64 % (sáu mươi bốn phần trăm) B.L 182-183. Phù hợp với lời khai người làm chứng tại cơ quan điều tra.

Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định rằng: Ngày 02/7/2018 do C nhắc nhở P đi theo đạo là trái với phong tục tập quán của dân tộc. Giữa hai người lời qua tiếng lại và xông vào vật lộn nhau thì Tẩn Ông L đến căn ngăn, P bỏ đi đâu không rõ. Phồng Chàn C đến nhà Tẩn Tàng Ch tìm P, thấy nhà đóng cửa, C đứng ngoài cửa chửi P và Ch. Được một lúc thấy Ch và P đi xe máy về, Ch nói với C là đi theo đạo thì có gì sai nên hai bên lại vật lộn nhau, Ch đè C nằm xuống đất dùng tay bóp cổ C và được Phùng Cáo P can ngăn. Ch đi vào trong nhà đóng cửa lại, C tức giận dùng tấm ván đập vào xe máy của Ch và đi về nhà thấy cổ, tay bị xước chảy máu C càng bực tức và cầm theo dao quắm đi đến nhà Lý Mẩy P. Lúc này, khoảng 19 giờ ngày 02/7/2018 thấy Lý Cáo P đang nằm trên giường xem điện thoại, C nói chúng mày đánh tao đau thế, chúng mày có muốn đấu lại với thằng C này không, Lý Cáo P bật dậy thì bị C dùng dao quắm chém gây nên thương tích 64 %. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên

truy tố về tội "giết người" là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Việc đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận về tội danh, điều luật áp dụng; về mức hình phạt, HĐXX cần cân nhắc thêm.

Việc đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo cơ bản đồng thuận với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Luật sư đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ pháp luật và không được chấp nhận.

Việc đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại cơ bản là có căn cứ cần chấp nhận.

Việc đề nghị của người đại diện hợp pháp của người bị hại về mức bồi thường thêm số tiền 15 (mười lăm) triệu đồng được bị cáo chấp nhận, hai bên thỏa thuận trên tinh thần tự nguyện, không trái luật, không trái đạo đức. Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Việc đề nghị về mức hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giải quyết phù hợp theo quy định của pháp luật.

Việc đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngày 25 tháng 11 năm 2018, ông Tần Tàng Ch là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung đơn là đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì thêm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét và giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự. Như chúng ta đã biết, tính mạng và sức khỏe của con người là vô giá, được luật pháp bảo hộ, thế nhưng chỉ vì một mâu thuẫn rất nhỏ mà bị cáo đã không làm chủ được bản thân nên đã dùng dao quắm một loại hung khí nguy hiểm có thể gây chết người chém vào chán trái đỉnh chẩm trái (vùng trọng yếu trên cơ thể) và 1/3 cẳng chân phải gây tổn thương cơ thể 64 % cho Lý Cáo P. Trong vụ án này, hành vi phạm tội do một mình bị cáo thực hiện, bị cáo vừa là chủ mưu vừa là người thực hành tích cực. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp, sau khi phạm tội bị cáo bỏ mặc người bị hại, hậu quả không chết người là ngoài ý muốn. Do vậy, Hội đồng xét sử cần xem xét áp dụng Điều 15 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã gây tổn thương bị hại mà bị hại lại chính là con của chị gái, là cháu của bị cáo. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an tại khu vực xảy ra vụ án nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng cần áp dụng hình phạt nghiêm.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức pháp luật có phần

hạn chế, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường tổn hại sức khỏe cho người bị hại. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận: Ngoài số tiền 22.716.000 đồng bị cáo và gia đình bị cáo đã nộp và chi phí khác, bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường thêm 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy, sự thỏa thuận giữa người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo là dựa trên tinh thần tự nguyện, không trái với quy định của luật pháp do vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

[6] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu con dao quắm; các mẫu vật gửi giám định được hoàn lại và các thanh gỗ để tiêu hủy. Trả cho người bị hại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel N6 cảm ứng màu đen.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng khoản 4 Điều 123 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Án phí: Căn cứ vào các Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo sống vùng đặc biệt khó khăn cần miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phồng Chàn C phạm vào tội "Giết người".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phồng Chàn C 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt (03/7/2018).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

**** Tịch thu tiêu hủy:***

- 01 con dao quắm (loại dao phát nương), con dao có tổng chiều dài 91cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, phần lưỡi dao rộng nhất 7cm, trên lưỡi dao có dính chất dịch màu nâu đỏ (nghi máu), cán dao bằng gỗ dài 51cm. Được niêm phong trong hộp màu vàng cũ bằng cách dán một mảnh giấy trắng mép hộp, trên tờ giấy dán niêm phong có các chữ ký của Hoàng Tiến T, Vũ Xuân H, Trần Thị Giàng C và 02 (hai) dấu tròn đỏ của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên. Ngoài cùng gói niêm phong được dán bằng băng dính trắng.

- 01 (một) mẫu vật hoàn lại sau khi giám định. Được niêm phong trong 01 (một) phong bì công văn số 3770/C9 (TT3) của Tổng cục cảnh sát Bộ Công an được dán kín. Mặt trước phong bì ghi: "Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Điện Biên". Mặt sau phong bì có chữ ký của Lê Thị Thu H, Lò Đức D và 07 dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

- 01 (một) mẫu vật hoàn lại sau khi giám định. Được niêm phong trong 01 (một) phong bì công văn của Tổng cục cảnh sát Bộ Công an được dán kín. Mặt trước phong bì ghi: "Hoàn lại mẫu giám định kèm theo kết luận giám định số 4674/C09 (TT3) ngày 08/10/2018 của Viện khoa học hình sự". Mặt sau phong bì trên mép dán có các chữ ký của Bùi Mạnh H và Hà Đại D.

- 03 (ba) thanh gỗ dài 62cm. Thanh thứ nhất dài 62cm, rộng 11cm, dài 02cm một mặt dính chất dịch màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt; thanh thứ hai dài 62cm, kích thước (20x6)cm; thanh thứ ba dài 62cm, rộng 10cm, dài 02cm, hai mặt đều dính vết loang màu đỏ. Được niêm phong trong 01 (một) hộp bìa catton được bọc bằng giấy A4 ghi: Vật chứng 03 (ba) thanh gỗ có dính vết màu nâu đỏ nghi máu thu giữ tại hiện trường vụ án Phồng Chàn C giết người xảy ra ngày 02/7/2018 tại bản S1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên và có chữ ký, họ và tên: Trần Mạnh H, Nguyễn Ngọc K, Lò Văn K, Tẩn Kim S, điểm chỉ ngón trỏ phải của Phồng Mùi D và 01 dấu tròn đỏ của UBND xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

**** Trả lại cho người bị hại Lý Cáo P:***

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel N6 màu đen, màn hình cảm ứng kích thước 5 inches bị vỡ. .

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 06/11/2018).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48/BLHS và các Điều 584; 585; 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường thêm số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) cho người bị hại Lý Cáo P.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136/BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo Phồng Chàn C.

6. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai hình sự sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại; báo cho bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2018).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Vụ GĐKT I, TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP- Sở tư pháp;
- Người ĐDHP cho bị hại;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- UBND (T/báo);
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Sùng A Xà